

Số: 29/NQ-HĐND

Hà Nội, ngày 04 tháng 7 năm 2024

NGHỊ QUYẾT

**Về phê duyệt, điều chỉnh chủ trương đầu tư và dừng chủ trương đầu tư
một số dự án đầu tư công cấp Thành phố**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI
KHÓA XVI, KỲ HỌP THỨ 17**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định của Chính phủ số 40/2020/NĐ-CP ngày 06 tháng 4 năm 2020 về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;

Xét đề nghị của Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội tại các Tờ trình: số 228/TTr-UBND ngày 27 tháng 6 năm 2024 về việc phê duyệt, điều chỉnh và dừng thực hiện một số dự án sử dụng vốn đầu tư công của thành phố Hà Nội; số 234/TTr-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2024 về việc bổ sung danh mục phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư một số dự án đầu tư công của thành phố Hà Nội;

Xét các Báo cáo thẩm tra: số 80/BC-BĐT ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ban Đô thị; số 76/BC-BVHXXH ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ban Văn hóa - Xã hội; các số 40/BC-BPC, số 44/BC-BPC ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ban Pháp chế; Báo cáo số 80/BC-BKTNS ngày 27 tháng 6 năm 2024 của Ban Kinh tế - Ngân sách; các Báo cáo giải trình số 236/BC-UBND ngày 30 tháng 6 năm 2024, số 249/BC-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Thành phố và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư của 13 dự án nhóm B.

(Chi tiết tại các Phụ lục từ số 2 đến số 14 kèm theo)

Điều 2. Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư của 03 dự án nhóm B.

(Chi tiết tại các Phụ lục từ số 15 đến số 17 kèm theo)

Điều 3. Dừng thực hiện chủ trương đầu tư Dự án xây dựng trụ sở làm việc Công an thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ thuộc Công an thành phố Hà Nội.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố:

a) Tổ chức thực hiện Nghị quyết. Thực hiện phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư đối với các dự án nhóm B nêu tại Điều 1, Điều 2 của Nghị quyết này trong trường hợp cần điều chỉnh thời gian và tiến độ thực hiện dự án, điều chỉnh tổng mức đầu tư dự án tăng dưới 5%.

b) Trong công tác xây dựng, cập nhật kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm và hàng năm cần cân đối nguồn vốn ngân sách cấp Thành phố và ngân sách cấp huyện (đối với các dự án sử dụng ngân sách cấp huyện) theo tiến độ đảm bảo hoàn thành các dự án theo thời gian thực hiện dự án đã được phê duyệt.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân Thành phố, các Ban của Hội đồng nhân dân và các Tổ đại biểu, đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam thành phố Hà Nội phối hợp tham gia giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội khóa XVI, kỳ họp thứ 17 thông qua ngày 04 tháng 7 năm 2024./

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban công tác đại biểu thuộc UBTV Quốc hội;
- VP Quốc hội, VP Chính phủ;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội Hà Nội;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực HĐND TP;
- UBND, UB MTTQ VN Thành phố;
- Các Ban Đảng Thành ủy;
- Các Ban của HĐND Thành phố;
- Các vị Đại biểu HĐND TP;
- Các VP: Thành ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND TP, UBND TP;
- Các sở, ban, ngành Thành phố;
- TT HĐND, UBND các quận, huyện, thị xã;
- Trung tâm Thông tin điện tử TP;
- Trang TTĐT của Đoàn ĐBQH&HĐND TP;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Ngọc Tuấn

Phụ lục 1

**DANH MỤC DỰ ÁN HĐND THÀNH PHỐ PHÊ DUYỆT, ĐIỀU CHỈNH VÀ DỪNG CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
TẠI KỲ HỌP THỨ 17 CỦA HĐND THÀNH PHỐ KHÓA XVI, NHIỆM KỲ 2021-2026**



(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của Hội đồng nhân dân Thành phố)

Đơn vị tính: Triệu đồng

TT	Dự án	Nhóm dự án		Tổng mức đầu tư			Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10
*	Tổng cộng (A+B)	16	1	11.236.623	7.256.004	3.980.619			
A	<i>Phê duyệt chủ trương đầu tư</i>	13		9.873.673	5.893.054	3.980.619			
B	<i>Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư</i>	3		1.355.131	1.355.131				
C	<i>Dừng dự án</i>		1	7.819	7.819				
A	Phê duyệt chủ trương đầu tư	13		9.873.673	5.893.054	3.980.619			
A.1	Các dự án sử dụng ngân sách cấp Thành phố	3		453.739	453.739				
I	Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình	1		130.440	130.440				
1	Nâng cấp, cải tạo khối nhà hiện trạng và hạ tầng kỹ thuật Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì	1		130.440	130.440		2024-2027	UBND huyện Ba Vì	PL02
II	Lĩnh vực phát thanh, truyền hình, thông tấn	1		190.000	190.000				
1	Bổ sung, nâng cấp các dây chuyền thiết bị hiện có đã lạc hậu, bảo đảm sản xuất và nâng cao chất lượng chương trình an toàn, an ninh mạng trong quá trình phát sóng của Đài phát thanh và truyền hình Hà Nội phục vụ nhiệm vụ chính trị của Thành phố	1		190.000	190.000		2024-2026	Đài phát thanh và Truyền hình Hà Nội	PL03
III	Lĩnh vực HTKT tái định cư	1		133.299	133.299				

TT	Dự án	Nhóm dự án		Tổng mức đầu tư			Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện			
1	Dự án Xây dựng HTKT các khu tái định cư tại huyện Ba Vì phục vụ GPMB dự án: Cải tạo nâng cấp tuyến QL32, đoạn từ Sơn Tây đến cầu Trung Hà và dự án: Xây dựng đường tỉnh lộ 412B từ đường dẫn cầu Văn Lang đến QL32 – nghĩa trang Yên Kỳ - hồ Suối Hai	1		133.299	133.299		2025-2027	UBND huyện Ba Vì	PL04
A.2	Các Dự án sử dụng 2 nguồn ngân sách (NSTP và NS cấp huyện)	3		2.248.915	1.409.731	839.184			
I	Lĩnh vực giáo dục, đào tạo và giáo dục dạy nghề	2		1.465.887	1.139.731	326.156			
1	Xây dựng Trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Đông Anh	1		750.846	480.000	270.846	2024-2027	UBND huyện Đông Anh	PL05
2	Xây dựng Trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Thanh Trì	1		715.041	659.731	55.310	2024-2027	UBND huyện Thanh Trì	PL06
II	Lĩnh vực y tế, dân số và gia đình	1		783.028	270.000	513.028			
1	Dự án cải tạo, nâng cấp bệnh viện Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh	1		783.028	270.000	513.028	2024-2027	UBND huyện Đông Anh	PL07
A.3	Các Dự án sử dụng ngân sách cấp huyện	7		3.141.435		3.141.435			
I	Lĩnh vực văn hóa thông tin (du lịch)	1		200.081		200.081			
1	Tu bổ, tôn tạo, phục hồi Khu di tích địa đạo Nam Hồng, huyện Đông Anh	1		200.081		200.081	2024-2027	UBND huyện Đông Anh	PL08
II	Lĩnh vực giao thông	6		2.941.354		2.941.354			
1	Xây dựng tuyến đường từ đường Liên khu vực 6 qua Trường THCS Di Trạch, khu đấu giá X7 xã Di Trạch, huyện Hoài Đức	1		129.152		129.152	2024-2027	UBND huyện Hoài Đức	PL09
2	Xây dựng tuyến đường nối từ đường Tây Thăng Long đến đường N02	1		227.330		227.330	2024-2027	UBND huyện Đan Phượng	PL10
3	Xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 1 đến đường Đan Phượng - Tân Hội	1		238.470		238.470	2024-2027	UBND huyện Đan Phượng	PL11

TT	Dự án	Nhóm dự án		Tổng mức đầu tư			Thời gian thực hiện	Chủ đầu tư	Ghi chú
		B	C	Tổng số	NS Thành phố	NS cấp huyện			
4	Xây dựng tuyến đường nội khu S1 (Đoạn từ đường liên khu vực 1 đến hết địa phận huyện Đan Phượng)	1		597.883		597.883	2024-2027	UBND huyện Đan Phượng	PL12
5	Xây dựng tuyến đường từ đê Tiên Tân đến trường mầm non Đan Phượng	1		354.270		354.270	2024-2027	UBND huyện Đan Phượng	PL13
6	Xây dựng tuyến đường liên khu vực 1 nối từ đường Hoàng Quốc Việt kéo dài đến hết địa phận huyện Đan Phượng (trừ đoạn qua khu đô thị Green City)	1		1.270.965		1.270.965	2024-2027	UBND huyện Đan Phượng	PL14
B	Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư	3		1.355.131	1.355.131				
I	Lĩnh vực giao thông	2		895.131	895.131				
1	Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến đường tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì	1		895.131	895.131		2026-2029	UBND Thị xã Sơn Tây	PL15
2	Dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao)	1		116.059	116.059		2024-2025	Công ty TNHH MTV Đường sắt Hà Nội	PL16
II	Lĩnh vực đô thị	1		460.000	460.000				
1	Cải tạo, nâng cấp đê tả Bùi, hữu Đáy, huyện Chương Mỹ	1		460.000	460.000		2024-2027	UBND huyện Chương Mỹ	PL17
C	Dừng dự án		1	7.819	7.819				
1	Xây dựng trụ sở làm việc Công an thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ thuộc Công an thành phố Hà Nội		1	7.819	7.819		2018-2019	Ban QLDA ĐTXD công trình dân dụng Thành phố	



Phụ lục 02

Chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp, cải tạo khối nhà hiện trạng và Hạ tầng kỹ thuật Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cải tạo, nâng cấp Bệnh viện đa khoa huyện Ba Vì nhằm nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng và đầu tư trang thiết bị; đảm bảo yêu cầu công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của nhân dân địa phương và các khu vực lân cận của Bệnh viện đa khoa hạng II theo chức năng nhiệm vụ được giao.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

(i) Phá dỡ các hạng mục công trình cũ đã xuống cấp, diện tích sàn khoảng 8.130m²;

(ii) Cải tạo nhà 5 tầng thành các trung tâm triển khai dịch vụ (Chăm sóc y tế; Tiêm vắc xin; Trung tâm kính mắt; Trung tâm chỉnh hình và phục hồi nha khoa...); cải tạo nhà 2 tầng thành khu phục hồi chức năng; cải tạo nhà H thành căng-tin...;

(iii) Xây mới các hạng mục công trình phụ trợ khác: Cổng chính, nhà thường trực, tường rào, nhà để xe...;

(iv) Đầu tư đồng bộ kết hợp xây mới các công trình hạ tầng kỹ thuật: Hệ thống điện nhẹ; Hệ thống cấp, thoát nước ngoài nhà; Hệ thống cấp điện và chiếu sáng ngoài nhà; Hệ thống phòng cháy chữa cháy; Phòng chống mối cho các công trình; Thiết bị hội trường...;

(v) Đầu tư trang thiết bị y tế theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

(vi) Cứng hoá mương thoát nước.

Quy mô dự án chỉ được xác định chính xác khi có đầy đủ tài liệu khảo sát, thiết kế trong quá trình lập Dự án; Chủ đầu tư cần tính toán, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu, đảm bảo hiệu quả đầu tư của Dự án.

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 130.440 triệu đồng (Một trăm ba mươi tỷ bốn trăm bốn mươi triệu đồng).

(Tổng mức đầu tư ở giai đoạn chủ trương đầu tư chỉ là dự kiến và sẽ được chuẩn xác khi Dự án được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định pháp luật hiện hành).

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Đồng Thái, huyện Ba Vì, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư dự kiến: UBND huyện Ba Vì.

9. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các Sở, ngành đã tham gia tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Tuyệt đối không sử dụng nguồn vốn để đầu tư trang bị cho các hạng mục đã được đầu tư tại giai đoạn 1 của dự án.

- Chỉ đạo các Sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.



Phụ lục 03

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

Tên dự án: Bổ sung, nâng cấp các dây chuyền thiết bị hiện có đã lạc hậu, đảm bảo sản xuất và nâng cao chất lượng chương trình an toàn, an ninh mạng trong quá trình phát sóng của Đài phát thanh và Truyền hình Hà Nội phục vụ nhiệm vụ chính trị của Thành phố.

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Bổ sung, nâng cấp các dây chuyền thiết bị để khắc phục khó khăn; từng bước nâng cao chất lượng sản xuất-truyền dẫn phát sóng của Đài Phát thanh Truyền hình Hà Nội, nhằm thực hiện tốt các nhiệm vụ chính trị được giao, đáp ứng nhu cầu thưởng thức nội dung phát thanh truyền hình của nhân dân; góp phần đáp ứng yêu cầu chuyển đổi công nghệ sản xuất-truyền dẫn phát sóng, đảm bảo an ninh mạng, an toàn thông tin từ giai đoạn sản xuất chương trình đến khi phát sóng.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

Bổ sung, nâng cấp các dây chuyền thiết bị hiện có đã lạc hậu, đảm bảo sản xuất và nâng cao chất lượng chương trình an toàn, an ninh mạng trong quá trình phát sóng của Đài phát thanh và Truyền hình Hà Nội phục vụ nhiệm vụ chính trị của Thành phố theo tiêu chuẩn, định mức quy định bao gồm: (1) Hệ thống thiết bị sản xuất chương trình trường quay; (2) Hệ thống thiết bị tiền kỳ, Hệ thống dây chuyền sản xuất hậu kỳ tại trụ sở Huỳnh Thúc Kháng và Hệ thống thiết bị tổng không chế tại Mễ Trì; (3) Hệ thống thiết bị lưu trữ, hạ tầng công nghệ công tin an ninh mạng, ứng dụng phần mềm quản lý điều hành sản xuất; (4) Xe chuyên dùng.

(Việc đầu tư hệ thống trang thiết bị phải đúng tiêu chuẩn, định mức được duyệt theo quy định, đáp ứng về sự cần thiết phải đầu tư, tính đồng bộ, phát huy hiệu quả đầu tư, đảm bảo tiết kiệm, tránh lãng phí).

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 190 tỷ đồng (Bằng chữ: Một trăm chín mươi tỷ đồng chẵn).

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội, số 3-5 phố Huỳnh Thúc Kháng, quận Đống Đa, Hà Nội và Trung tâm truyền dẫn phát sóng tại Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội số 1 phố Sa Đôi, quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2026.

8. Chủ đầu tư dự kiến: Đài Phát thanh và Truyền hình Hà Nội.

9. Nội dung khác: UBND Thành phố có trách nhiệm chỉ đạo Chủ đầu tư rà soát các nội dung về trang thiết bị đảm bảo về xu hướng công nghệ, tránh trường hợp đầu tư các thiết bị đã lạc hậu; khẩn trương phối hợp với các Sở, Ngành có liên quan trình cấp có thẩm quyền phê duyệt tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị chuyên dùng. Phê duyệt dự án trên cơ sở tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, trang thiết bị chuyên dùng được duyệt.



Phụ lục số 04

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu tái định cư tại huyện Ba Vì phục vụ GPMB dự án: Cải tạo nâng cấp tuyến QL32, đoạn từ Sơn Tây đến cầu Trung Hà và dự án: Xây dựng đường tỉnh lộ 412B từ đường dẫn cầu Văn Lang đến đường QL32 - nghĩa trang Yên Kỳ - hồ Suối Hai

*(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024
của HĐND Thành phố Hà Nội)*

1. Mục tiêu đầu tư:

Xây dựng hạ tầng kỹ thuật các khu tái định cư phục vụ GPMB các dự án: Cải tạo, nâng cấp tuyến QL32, đoạn từ Sơn Tây đến cầu Trung Hà và dự án: Xây dựng đường tỉnh lộ 412B từ đường dẫn cầu Văn Lang đến đường QL32 - nghĩa trang Yên Kỳ - hồ Suối Hai. Dự án được triển khai giúp đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng và thực hiện các dự án trên qua đó từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông vận tải của Thành phố Hà Nội theo quy hoạch, triển khai dự án đúng tiến độ theo Nghị quyết 14/NQ-HĐND, ngày 04/7/2023 và Nghị quyết số 23/NQ-HĐND, ngày 23/9/2021 của Hội đồng nhân dân thành phố Hà Nội.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Tổng diện tích đất xây dựng hạ tầng khu tái định cư dự kiến: 5.12 ha (diện tích thu hồi đất sẽ được chuẩn xác khi triển khai các bước tiếp theo, để đảm bảo khả năng kết nối giữa khu đất dự án với bên ngoài có thể giải phóng mặt bằng thêm phần hành lang an toàn đường bộ các đường xung quanh). Cụ thể:

TT	Vị trí Khu tái định cư	Diện tích (ha)
1	Khu đất thuộc cánh đồng Ghế Dưới gần trạm y tế xã Đông Quang bám theo đường QL32 phục vụ tái định cư cho: xã Đông Quang và xã Cam Thượng	0.76
2	Mặt đường TL412 đối diện đường vào Đình Tây Đằng (thị trấn Tây Đằng) phục vụ tái định cư cho thị trấn Tây Đằng và xã Chu Minh	0.49
3	Khu Chư Mai (xã Vật Lại) phục vụ tái định cư cho xã Đồng Thái và xã Vật Lại	1.5
4	Khu X5 (giai đoạn 2) dọc đường nối QL32 - Yên Kỳ - hồ Suối Hai (xã Phú Sơn) phục vụ tái định cư cho xã Phú Sơn	1.46

TT	Vị trí Khu tái định cư	Diện tích (ha)
5	Khu Bới Mang, thôn Cộng Hòa, xã Thái Hòa dọc theo đường TL412B đi cầu Văn Lang phục vụ tái định cư cho xã Thái Hòa	0.59
6	Khu Cống Chuốc tiếp giáp mặt Sông Tích, xã Cẩm Lĩnh phục vụ tái định cư dự án Xây dựng đường tỉnh lộ 412B từ đường dẫn cầu Văn Lang đến đường QL32 - nghĩa trang Yên Kỳ - hồ Suối Hai	0.32

- Các hạng mục đầu tư chủ yếu: San nền; Xây dựng hệ thống đường giao thông kết nối giao thông và hạ tầng kỹ thuật với khu vực dự án; Xây dựng hệ thống đường giao thông nội bộ; Xây dựng hệ thống thoát nước mưa, nước thải sinh hoạt; Xây dựng hệ thống cấp nước; PCCC; Xây dựng hệ thống cấp điện, điện chiếu sáng; Hệ thống thông tin liên lạc; Xây dựng hệ thống bể cấp kỹ thuật; Xây dựng hệ thống cảnh quan, cây xanh... và các hạ tầng kỹ thuật phù hợp phục vụ tái định cư.

3. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 133.299 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách Thành phố.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Ba Vì, Thành phố Hà Nội.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2025 - 2027.

8. Chủ đầu tư: Ủy ban nhân dân huyện Ba Vì.

9. Các nội dung khác:

9.1. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

9.2. UBND Thành phố cần lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện: rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.



Phụ lục 05

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Đông Anh
(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng mới trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao thuộc Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy có quy mô đào tạo 68 lớp 2.160 học sinh. Sau đầu tư đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Quy mô đầu tư:

a. Quy mô xây dựng: Xây dựng mới trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Đông Anh (tại ô đất khoảng 8,56 ha, trong đó, 08 ha là diện tích xây dựng trường). Các khối công trình, gồm: (i) Khối phục vụ học tập 68 phòng học theo lớp và 31 phòng học bộ môn; (ii) Khối phòng hỗ trợ học tập; (iii) Khối hành chính quản trị; (iv) Khối phụ trợ và phục vụ sinh hoạt; (v) Khu sân chơi, thể dục thể thao; (vi) Tổ hợp sân thi đấu trong nhà (1.152m²), bể bơi (1.250m²); Phòng Gym, yoga (300m²); (vii) Sân vườn, khu cắm trại, hoạt động ngoài trời; (viii) Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (sân vườn, nhà để xe, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống PCCC theo quy định...).

b. Trang thiết bị: Theo các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND Thành phố ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc; phù hợp tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng của các cấp học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Quy mô dự án chỉ được xác định chính xác khi có đầy đủ tài liệu khảo sát, thiết kế trong quá trình lập Dự án; Chủ đầu tư cần tính toán, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu, đảm bảo hiệu quả đầu tư của Dự án.

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 750.846 triệu đồng

(Bảy trăm năm mươi tỷ, tám trăm bốn mươi sáu triệu đồng).

Tổng mức đầu tư là dự kiến và được xác định chính xác khi Dự án được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định. Trong quá trình nghiên cứu lập, trình thẩm định và phê duyệt dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm

định của các sở, ngành để tính toán, xác định chính xác quy mô đầu tư và tổng mức đầu tư dự án. Lập dự án theo đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức chuyên ngành; quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất bổ sung đầu tư xây dựng 07 trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao theo Chương trình số 06-Ctr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy tại Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố. Đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả cao, không để xảy ra thất thoát, lãng phí ngân sách Nhà nước. Tổ chức thi tuyển kiến trúc công trình theo đúng quy định, phù hợp tiến độ phê duyệt dự án.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố và ngân sách huyện Đông Anh, trong đó: (i) Ngân sách Thành phố: Bố trí toàn bộ chi phí xây lắp, thiết bị thuộc dự án; (ii) Ngân sách huyện Đông Anh: Bố trí chuẩn bị đầu tư, chi phí giải phóng mặt bằng và các chi phí còn lại thuộc dự án.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư dự kiến: UBND huyện Đông Anh.

9. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư; lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; lập phương án giải phóng mặt bằng đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.



Phụ lục 06

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng Trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Thanh Trì

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Xây dựng mới trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao thuộc Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy có quy mô đào tạo 68 lớp 2.160 học sinh. Sau đầu tư đạt chuẩn quốc gia mức độ 2.

2. Quy mô đầu tư:

a. *Quy mô xây dựng*: Xây dựng mới trường phổ thông nhiều cấp học, tiên tiến hiện đại, chất lượng cao huyện Thanh Trì (tại ô đất khoảng 5,1 ha). Các khối công trình, gồm: (i) Khối phục vụ học tập 68 phòng học theo lớp và 31 phòng học bộ môn; (ii) Khối phòng hỗ trợ học tập; (iii) Khối hành chính quản trị; (iv) Khối phụ trợ và phục vụ sinh hoạt; (v) Khu sân chơi, thể dục thể thao; (vi) Tổ hợp sân thi đấu trong nhà (1.152m²), bể bơi (1.250m²); Phòng Gym, yoga (300m²); (vii) Sân vườn, khu cắm trại, hoạt động ngoài trời; (viii) Xây dựng đồng bộ hệ thống hạ tầng kỹ thuật (sân vườn, nhà để xe, hạ tầng kỹ thuật, hệ thống PCCC theo quy định...).

b. *Trang thiết bị*: Theo các quy định về tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại Quyết định số 50/2017/QĐ-TTg ngày 31/12/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc quy định tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị; Thông tư số 16/2019/TT-BGDĐT ngày 04/10/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng thuộc lĩnh vực giáo dục và đào tạo; Quyết định số 30/2022/QĐ-UBND ngày 25/7/2022 của UBND Thành phố ban hành tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng của Sở Giáo dục và Đào tạo và các đơn vị trực thuộc; phù hợp tiêu chuẩn, định mức sử dụng thiết bị chuyên dùng của các cấp học trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo do cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Quy mô dự án chỉ được xác định chính xác khi có đầy đủ tài liệu khảo sát, thiết kế trong quá trình lập Dự án; Chủ đầu tư cần tính toán, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu, đảm bảo hiệu quả đầu tư của Dự án.

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 715.041 triệu đồng

(Bảy trăm mười lăm tỷ, không trăm bốn mươi một triệu đồng).

Tổng mức đầu tư là dự kiến và được xác định chính xác khi Dự án được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định. Trong quá trình nghiên cứu lập, trình

thẩm định và phê duyệt dự án, Chủ đầu tư có trách nhiệm tiếp thu ý kiến thẩm định của các sở, ngành để tính toán, xác định chính xác quy mô đầu tư và tổng mức đầu tư dự án. Lập dự án theo đúng quy định về tiêu chuẩn, định mức chuyên ngành; quy định về tiêu chuẩn cơ sở vật chất bổ sung đầu tư xây dựng 07 trường phổ thông nhiều cấp học tiên tiến, hiện đại, chất lượng cao theo Chương trình số 06-CTr/TU ngày 17/3/2021 của Thành ủy tại Quyết định số 5648/QĐ-UBND ngày 06/11/2023 của UBND Thành phố. Đảm bảo đầu tư triệt để tiết kiệm, hiệu quả cao, không để xảy ra thất thoát, lãng phí ngân sách Nhà nước. Tổ chức thi tuyển kiến trúc công trình theo đúng quy định, phù hợp tiến độ phê duyệt dự án.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố và ngân sách huyện Thanh Trì, trong đó: (i) Ngân sách Thành phố: Bố trí toàn bộ chi phí xây lắp, thiết bị thuộc dự án; (ii) Ngân sách huyện Thanh Trì: Bố trí chuẩn bị đầu tư, chi phí giải phóng mặt bằng và các chi phí còn lại thuộc dự án.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Vĩnh Quỳnh, huyện Thanh Trì, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư dự kiến: UBND huyện Thanh Trì.

9. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư; lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; lập phương án giải phóng mặt bằng đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

- Chỉ đạo Chủ đầu tư lập và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng quy định pháp luật hiện hành.





Phụ lục 07

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Cải tạo, nâng cấp Bệnh viện Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội

(Kèm theo Nghị quyết số 29 /NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Đầu tư cải tạo Bệnh viện Bắc Thăng Long, huyện Đông Anh là Bệnh viện đa khoa hạng II nhằm nâng cấp cơ sở vật chất, hạ tầng và đầu tư trang thiết bị; đảm bảo yêu cầu công tác khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe của nhân dân địa phương và các khu vực lân cận, góp phần giảm tải cho các bệnh viện tuyến trên.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

(i) Phá dỡ các hạng mục công trình cũ đã xuống cấp, diện tích sàn khoảng 6.985m² (nhà A, nhà B, nhà D, nhà E, E1 và các nhà xe...);

(ii) Cải tạo nhà B1, nhà C, nhà F và khu tang lễ với tổng diện tích sàn khoảng 7.577m²; Cải tạo mở rộng các công trình hiện có (nhà B1, nhà C, nhà F, khu tang lễ) với tổng diện tích sàn khoảng 4.349m²;

(iii) Xây mới tòa nhà (1 tầng hầm, 8 tầng nổi và tầng mái kỹ thuật) gồm các phòng chức năng và các khoa lâm sàng;

(iv) Đầu tư đồng bộ kết hợp nâng cấp các hệ thống kỹ thuật và hạng mục phụ trợ theo tiêu chuẩn, định mức quy định: Hệ thống điện nhẹ; Hệ thống cấp, thoát nước ngoài nhà; Hệ thống cấp điện và chiếu sáng ngoài nhà; Hệ thống phòng cháy chữa cháy; Hệ thống khí y tế, khí vô khuẩn, khí sạch; Trạm biến áp và cấp điện dự phòng; Hệ thống thiết bị phục vụ sinh hoạt...;

(v) Đầu tư đồng bộ, đầy đủ trang thiết bị y tế theo tiêu chuẩn, định mức quy định.

Quy mô dự án chỉ được xác định chính xác khi có đầy đủ tài liệu khảo sát, thiết kế trong quá trình lập Dự án; Chủ đầu tư cần tính toán, lựa chọn phương án thiết kế tối ưu, đảm bảo hiệu quả đầu tư của Dự án.

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư dự kiến: 783.028 triệu đồng (Bảy trăm tám mươi ba tỷ không trăm hai mươi tám triệu đồng).

(Tổng mức đầu tư ở giai đoạn chủ trương đầu tư chỉ là dự kiến và sẽ được chuẩn xác khi Dự án được lập, thẩm định, phê duyệt theo đúng quy định pháp luật hiện hành).

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách Thành phố và ngân sách Huyện Đông Anh. Trong đó:

- Ngân sách Thành phố: 270.000 triệu đồng;
- Ngân sách huyện Đông Anh cân đối bố trí phần còn lại.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Uy Nỗ, xã Xuân Nộn, thị trấn Đông Anh, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: Dự kiến UBND huyện Đông Anh.

9. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: Rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các Sở, ngành đã tham gia tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Rà soát đồng bộ giữa quy hoạch xây dựng và quy hoạch sử dụng đất của dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.



Phụ lục 08

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án

**Tên dự án: Tu bổ, tôn tạo, phục dựng và phát huy giá trị khu di tích
Địa đạo Nam Hồng, huyện Đông Anh)**

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố)

1. Mục tiêu đầu tư: Khắc phục tình trạng xuống cấp, hư hỏng của di tích lịch sử cách mạng Địa đạo Nam Hồng, huyện Đông Anh; bảo vệ di tích khỏi các yếu tố gây hại, phát huy giá trị văn hóa - lịch sử của di tích phục vụ nhu cầu tham quan, nghiên cứu, học tập, tìm hiểu về lịch sử, truyền thống yêu nước cách mạng của dân tộc, góp phần giáo dục truyền thống uống nước, nhớ nguồn cho du khách thập phương.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

a) Tu bổ, tôn tạo

- Tu bổ, tôn tạo các hạng mục di tích gốc gồm: địa đạo và cửa hầm;
- Tu bổ, tôn tạo tuyến địa đạo kết nối địa đạo gốc và trận địa chứng tích;
- Phục hồi trận địa chông và đoạn hào lũy gốc phía bắc thôn Vệ và một số hạng mục khác;

b) Phát huy giá trị di tích

- Tu bổ, tôn tạo một số hạng mục khu vực cổng làng, nhà bia, hầm tránh bom...xây dựng nhà trưng bày, đón tiếp kết hợp nhà làm việc Ban quản lý khu di tích;
- Đầu tư xây dựng mô phỏng làng kháng chiến và một số hạng mục khác.

3. Nhóm dự án: B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 200.081 triệu đồng (Hai trăm tỷ, tám mươi mốt triệu đồng). Tổng mức đầu tư sẽ được chuẩn xác tại Quyết định phê duyệt dự án của cấp có thẩm quyền.

5. Nguồn vốn đầu tư dự án: Ngân sách huyện Đông Anh.

6. Địa điểm thực hiện dự án: Xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

7. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2024-2027.

8. Chủ đầu tư dự kiến: UBND huyện Đông Anh.

9. Nội dung khác:

- Tổ chức lập dự án đầu tư xây dựng trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án tuân thủ quy định của Luật Di sản văn hóa, Luật Đầu tư công, Luật Xây dựng và pháp luật có liên quan. Lấy ý kiến đánh giá của các chuyên gia,

nhà khoa học và ý kiến các Bộ, Ngành có liên quan (Bộ Văn hóa Thể thao Du lịch, Bộ Tư Lệnh Thủ đô) đối với dự án, đặc biệt là các hạng mục phát huy giá trị di tích.

- Tiếp tục nghiên cứu tiếp thu, hoàn thiện ý kiến góp ý các đơn vị có liên quan trong quá trình lập dự án đầu tư xây dựng; rà soát, tính toán, đưa ra nhiều phương án thiết kế, quy mô, lựa chọn quy mô, phương án thiết kế tối ưu về mặt kỹ - mỹ thuật, hiệu quả, tiết kiệm ngân sách. Tính toán, sử dụng kết hợp nguồn vốn ngân sách và các nguồn vốn khác để đầu tư, nhất là đối với các hạng mục phát huy giá trị di tích; Sử dụng vốn ngân sách đầu tư đối với các hạng mục đúng quy định về đầu tư công, triệt để tiết kiệm, hiệu quả.

- Rà soát, cập nhật các quy hoạch có liên quan để đảm bảo đồng bộ về mặt quy hoạch của dự án.





Phụ lục số 09

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ đường Liên khu vực 6 qua trường Trung học cơ sở Di Trạch, khu đấu giá X7 xã Di Trạch, huyện Hoài Đức

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 6 qua trường Trung học cơ sở Di Trạch, khu đấu giá X7 góp phần kết nối giữa các đường trục trong khu vực từ trường Trung học cơ sở Di Trạch và khu đấu giá X7 ra đường liên khu vực 6, tạo ra một mạng lưới giao thông đồng bộ, thuận tiện và phục vụ cho trường Trung học cơ sở Di Trạch và trường Tiểu học Di Trạch, khu đấu giá X7.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Tổng chiều dài 3 tuyến khoảng: 950m, bao gồm:

(1) Tuyến 1: Dài khoảng 275m. Điểm đầu nối với đường Liên khu vực 6 tại lý trình Km2+700. Điểm cuối giao tại ngã tư tiếp giáp với trường Trung học cơ sở Di Trạch đang thực hiện công tác chuẩn bị đầu tư xây dựng;

(2) Tuyến 2: Dài khoảng 400m. Điểm đầu nối với tuyến 1. Điểm cuối nối với đường chính khu vực tuyến 3;

(3) Tuyến 3: Dài khoảng 275m. Điểm đầu nối với tuyến 2. Điểm cuối giao với đường Liên khu vực 6 tại lý trình Km3+100.

- Mặt cắt ngang tuyến đường:

(1) Tuyến 1, 3: Đường chính khu vực, $B = B_{md} + B_{dpc} + B_{vh} = 2 \times 7,50m + 5,00m + 2 \times 5,00m = 30m$.

(2) Tuyến 2: Đường khu vực, $B = B_{md} + B_{vh} = 14m + 2 \times 5,00m = 24m$.

- Đầu tư xây dựng đồng bộ tuyến đường, bao gồm các hạng mục chủ yếu: Giải phóng mặt bằng; nền mặt đường bê tông nhựa; hệ thống an toàn giao thông theo tiêu chuẩn; vỉa hè, cây xanh; hệ thống thoát nước mưa, nước thải; điện chiếu sáng; hệ thống cấp nước, phòng cháy chữa cháy; hào kỹ thuật và các hạng mục khớp nối đồng bộ hạ tầng khác...

3. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 129.152 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Hoài Đức.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Hoài Đức.

9. Các nội dung khác:

9.1. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

9.2. Các nội dung UBND Thành phố cần lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện:

(1) Rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.

(2) Rà soát tổng thể tuyến đường LK4 và mạng lưới đường trong khu vực (cụ thể về quy mô, tiến độ triển khai) làm căn cứ đề xuất đầu tư đồng bộ theo quy hoạch, đảm bảo nâng cao năng lực thông hành của tuyến đường, phát huy hiệu quả đầu tư của dự án.

(3) Nghiên cứu việc bố trí vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt, các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.



Phụ lục số 10

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường nối từ đường Tây Thăng Long đến đường N02

*(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024
của HĐND Thành phố Hà Nội)*

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư tuyến đường nhằm mục tiêu từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực theo quy hoạch, giảm tải lưu lượng giao thông cho các tuyến đường hiện có, cải thiện điều kiện đi lại của nhân dân và kết nối khu tái định cư với các tuyến đường hiện có và các công trình xung quanh; tăng cường khả năng thoát nước cho khu vực, giảm ô nhiễm môi trường... Đầu tư tuyến đường là cơ sở tiên quyết để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của khu vực huyện Đan Phượng nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung, cũng như đáp ứng tiêu chuẩn thành lập quận.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Tuyến đường có chiều dài khoảng 1,4km với quy mô mặt cắt ngang $B_{\text{nền}} = 30\text{m}$ (chiều rộng mặt đường: $7,5\text{m} \times 2 = 15\text{m}$; chiều rộng vỉa hè: $5\text{m} \times 2 = 10\text{m}$; chiều rộng dải phân cách giữa: 5m).

- Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, nền, mặt đường, vỉa hè cây xanh, an toàn giao thông, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, PCCC, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ khác.

3. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 227.330 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Đan Phượng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

9. Các nội dung khác:

9.1. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không

trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

9.2. Các nội dung UBND Thành phố cần lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện:

(1) Rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.

(2) Nghiên cứu việc bố trí vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt, các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.



Phụ lục số 11

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ đường liên khu vực 1 đến đường Đan Phượng - Tân Hội

*(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024
của HĐND Thành phố Hà Nội)*

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư tuyến đường nhằm mục tiêu từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực theo quy hoạch, giảm tải lưu lượng giao thông cho các tuyến đường hiện có, cải thiện điều kiện đi lại của nhân dân và kết nối khu tái định cư với các tuyến đường hiện có và các công trình xung quanh; tăng cường khả năng thoát nước cho khu vực, giảm ô nhiễm môi trường... Đầu tư tuyến đường là cơ sở tiên quyết để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của khu vực huyện Đan Phượng nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung, cũng như đáp ứng tiêu chuẩn thành lập quận.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Tuyến đường có chiều dài khoảng 1,55km với quy mô mặt cắt ngang $B_{\text{nền}} = 24\text{m}$ (chiều rộng mặt đường: $7\text{m} \times 2 = 14\text{m}$; chiều rộng vỉa hè: $5\text{m} \times 2 = 10\text{m}$).
- Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, nền, mặt đường, vỉa hè cây xanh, an toàn giao thông, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, PCCC, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ khác.

3. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 238.470 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Đan Phượng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

9. Các nội dung khác:

9.1. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm

bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

9.2. Các nội dung UBND Thành phố cần lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện:

(1) Rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.

(2) Nghiên cứu việc bố trí vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt, các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.



Phụ lục số 12

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường nội khu S1 (Đoạn từ đường liên khu vực 1 đến hết địa phận huyện Đan Phượng)

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư tuyến đường nhằm mục tiêu từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực theo quy hoạch, giảm tải lưu lượng giao thông cho các tuyến đường hiện có, cải thiện điều kiện đi lại của nhân dân và kết nối khu tái định cư với các tuyến đường hiện có và các công trình xung quanh; tăng cường khả năng thoát nước cho khu vực, giảm ô nhiễm môi trường... Đầu tư tuyến đường là cơ sở tiên quyết để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của khu vực huyện Đan Phượng nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung, cũng như đáp ứng tiêu chuẩn thành lập quận.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Tuyến đường có chiều dài khoảng 3,3km với quy mô mặt cắt ngang $B_{\text{nền}} = 30\text{m}$ (chiều rộng mặt đường: $7,5\text{m} \times 2 = 15\text{m}$; chiều rộng vỉa hè: $5\text{m} \times 2 = 10\text{m}$; chiều rộng dải phân cách giữa: 5m).

- Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, nền, mặt đường, vỉa hè cây xanh, an toàn giao thông, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, PCCC, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ khác.

3. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 597.883 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Đan Phượng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

9. Các nội dung khác:

9.1. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác

định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

9.2. Các nội dung UBND Thành phố cần lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện:

(1) Rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.

(2) Nghiên cứu việc bố trí vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt, các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.



Phụ lục số 13

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ đê Tiên Tân đến trường mầm non Đan Phượng

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư tuyến đường nhằm mục tiêu từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực theo quy hoạch, giảm tải lưu lượng giao thông cho các tuyến đường hiện có, cải thiện điều kiện đi lại của nhân dân và kết nối khu tái định cư với các tuyến đường hiện có và các công trình xung quanh; tăng cường khả năng thoát nước cho khu vực, giảm ô nhiễm môi trường... Đầu tư tuyến đường là cơ sở tiên quyết để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của khu vực huyện Đan Phượng nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung, cũng như đáp ứng tiêu chuẩn thành lập quận.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Tuyến đường có chiều dài khoảng 1,5km với quy mô mặt cắt ngang $B_{\text{nền}} = 30\text{m}$ (chiều rộng mặt đường: $7,5\text{m} \times 2 = 15\text{m}$; chiều rộng vỉa hè: $5\text{m} \times 2 = 10\text{m}$; chiều rộng dải phân cách giữa: 5m).

- Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, nền, mặt đường, vỉa hè cây xanh, an toàn giao thông, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, PCCC, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ khác.

3. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 354.270 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Đan Phượng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

9. Các nội dung khác:

9.1. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đầu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác

định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

9.2. Các nội dung UBND Thành phố cần lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện:

(1) Rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.

(2) Nghiên cứu việc bố trí vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt, các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.



Phụ lục số 14

Phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường liên khu vực 1 nối từ đường Hoàng Quốc Việt kéo dài đến hết địa phận huyện Đan Phượng (trừ đoạn qua khu đô thị Green City)

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố Hà Nội)

1. Mục tiêu đầu tư:

Việc đầu tư tuyến đường nhằm mục tiêu từng bước hoàn thiện hệ thống giao thông khu vực theo quy hoạch, giảm tải lưu lượng giao thông cho các tuyến đường hiện có, cải thiện điều kiện đi lại của nhân dân và kết nối khu tái định cư với các tuyến đường hiện có và các công trình xung quanh; tăng cường khả năng thoát nước cho khu vực, giảm ô nhiễm môi trường... Đầu tư tuyến đường là cơ sở tiên quyết để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội của khu vực huyện Đan Phượng nói riêng và của thành phố Hà Nội nói chung, cũng như đáp ứng tiêu chuẩn thành lập quận.

2. Quy mô đầu tư (dự kiến):

- Tuyến đường có chiều dài khoảng 6,01km với quy mô mặt cắt ngang $B_{\text{nền}} = 40\text{m}$ (chiều rộng mặt đường: $12\text{m} \times 2 = 24\text{m}$; chiều rộng vỉa hè: $6,5\text{m} \times 2 = 13\text{m}$; chiều rộng dải phân cách giữa: 3m).

- Các hạng mục đầu tư chủ yếu: Giải phóng mặt bằng, nền, mặt đường, vỉa hè cây xanh, an toàn giao thông, hệ thống thoát nước mưa, thoát nước thải, cấp nước, PCCC, hệ thống cấp điện, chiếu sáng, hào kỹ thuật và các hạng mục phụ trợ khác.

3. Nhóm Dự án: Dự án nhóm B.

4. Tổng mức đầu tư (dự kiến): 1.270.965 triệu đồng.

5. Nguồn vốn: Ngân sách huyện Đan Phượng.

6. Địa điểm thực hiện dự án: huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội.

7. Thời gian và tiến độ thực hiện dự án: 2024 - 2027.

8. Chủ đầu tư: UBND huyện Đan Phượng.

9. Các nội dung khác:

9.1. UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không

trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

9.2. Các nội dung UBND Thành phố cần lưu ý chỉ đạo trong quá trình thực hiện:

(1) Rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.

(2) Nghiên cứu việc bố trí vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt, các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.



Phụ lục số 15

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Xây dựng tuyến đường từ Quốc lộ 21 (tuyến đường tránh QL32) đi xã Cam Thượng, huyện Ba Vì

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố Hà Nội)

1. Các nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án.

STT	Nội dung	Nội dung đã phê duyệt tại Nghị quyết số 41/NQ-HĐND ngày 08/12/2023	Nay phê duyệt điều chỉnh
1	Quy mô đầu tư	Quy mô mặt cắt ngang đường $B_n=14m$ (trong đó: $B_{mặt}=12m$, $B_{lề}=2m$)	Quy mô mặt cắt ngang đường $B=50,0m$ (trong đó: $B=B_{taluy}+B_{lề}+B_{md}+B_{lề}+B_{taluy}=7,25m+5,00m+7,00m+11,50m+7,00m+5,00m+7,25m=50,0m$)
2	Tổng mức đầu tư dự án	536.105 triệu đồng	895.131 triệu đồng
3	Thời gian thực hiện Dự án	2024 - 2026	2026 - 2029

2. Các nội dung khác:

UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác quy mô, nội dung đầu tư, có giải pháp đấu nối thích hợp, khớp nối đồng bộ, lựa chọn phương án, giải pháp kỹ thuật phù hợp, đảm bảo không trùng lặp và tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo quy định; xác định nguồn gốc đất đai, xây dựng phương án, kinh phí giải phóng mặt bằng đảm bảo đúng chế độ, chính sách hiện hành; trình cấp có thẩm quyền quyết định đầu tư dự án theo đúng quy định của Luật Đầu tư công và pháp luật liên quan; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của các dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng vốn ngân sách tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình.

- Chỉ đạo rà soát các hạng mục chi phí trong tổng mức đầu tư để thực hiện đảm bảo theo đúng quy định của Luật và hướng dẫn quy định hiện hành.

- Chỉ đạo nghiên cứu việc bố trí vịnh giao thông dừng đón taxi, xe buýt, các điểm trung chuyển, tập kết rác thải, điểm sạc pin xe ô tô điện; nghiên cứu các phương án thiết kế nút giao khác mức với các khu dân cư hiện hữu và các dự án đường giao thông khác, đảm bảo hiệu quả đầu tư, tránh tạo các nút thắt, điểm nghẽn phát sinh mới và phù hợp với xu thế phát triển của Thành phố.

3. Những nội dung không phê duyệt điều chỉnh tại Nghị quyết này tiếp tục thực hiện theo nội dung đã được cấp có thẩm quyền quyết định.



Phụ lục số 16

Phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án Hỗ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhổn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao)

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04 tháng 7 năm 2024 của HĐND Thành phố Hà Nội)

1. Các nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư Dự án.

STT	Nội dung	Đã phê duyệt tại Nghị quyết số 14/NQ- HĐND ngày 06/7/2022	Nay phê duyệt điều chỉnh
1	Quy mô dự án	Tổng số chuyên gia sẽ tham gia hỗ trợ là 28 chuyên gia cả trong nước và nước ngoài có năng lực, trình độ kinh nghiệm phù hợp. Trong đó các vị trí bố trí từ 02 chuyên gia trở lên thì yêu cầu chỉ bố trí 01 chuyên gia nước ngoài, còn lại là các chuyên gia Việt Nam, khối lượng thực hiện là 246 tháng - công	Tổng số 14 chuyên gia nước ngoài và 10 chuyên gia trong nước có năng lực, trình độ kinh nghiệm phù hợp tham gia tư vấn hỗ trợ tương ứng với 138 tháng - công chuyên gia nước ngoài và 96 tháng - công chuyên gia trong nước
2	Tổng mức đầu tư dự án (dự kiến)	70.378 triệu đồng	116.059 triệu đồng
3	Nhóm dự án	Nhóm C, không có cầu phần xây dựng	Nhóm B, không có cầu phần xây dựng
4	Thời gian thực hiện Dự án	2022 - 2023	2024 - 2025

2. Các nội dung khác:

UBND Thành phố có trách nhiệm:

- Chỉ đạo đơn vị được giao nhiệm vụ Chủ đầu tư và các đơn vị liên quan thực hiện: rà soát, chuẩn xác nguồn vốn, quy mô, nội dung đầu tư, đảm bảo không trùng lặp, tiết kiệm, hiệu quả và tổ chức triển khai thực hiện theo đúng quy định hiện hành; trong công tác lập, trình phê duyệt báo cáo nghiên cứu khả thi dự án cần lưu

ý thực hiện (hoặc giải trình việc không thực hiện) ý kiến của các sở, ngành đã đóng góp tại bước lập, trình, thẩm định, thẩm tra, phê duyệt chủ trương đầu tư dự án, đặc biệt là nguồn vốn thực hiện dự án. Trường hợp nguồn vốn thực hiện dự án thuộc trách nhiệm của Doanh nghiệp, UBND Thành phố xây dựng phương án hoàn trả ngân sách Thành phố đã triển khai dự án.

- Giao Chủ đầu tư chịu trách nhiệm toàn diện đối với Dự án, đặc biệt trách nhiệm đảm bảo nguồn vốn để thực hiện dự án theo đúng mục đích, tiến độ yêu cầu đưa tuyến đường sắt đô thị Nhôn - ga Hà Nội vào khai thác sử dụng; xây dựng phương án thanh, quyết toán (hoàn trả ngân sách phần kinh phí thực hiện dự án) của dự án.

- Chỉ đạo các sở, ngành liên quan căn cứ theo chức năng nhiệm vụ được giao: Thường xuyên rà soát tiến độ đầu tư của dự án; hướng dẫn, phối hợp cùng Chủ đầu tư trong quá trình triển khai thực hiện dự án; tăng cường kiểm tra nâng cao hiệu quả sử dụng nguồn vốn tránh lãng phí, thất thoát trong quá trình đầu tư xây dựng công trình; giải quyết các thủ tục hành chính, tạo điều kiện thuận lợi giúp Chủ đầu tư hoàn thành dự án đảm bảo đúng mục tiêu, tiến độ, chất lượng công trình; rút kinh nghiệm trong thời gian tới nhằm đảm bảo chất lượng trong công tác lập dự án, tránh trường hợp dự án phải điều chỉnh nhiều lần.

- Chịu trách nhiệm về tính chính xác và pháp lý về nội dung, số liệu hồ sơ trình điều chỉnh chủ trương đầu tư của Hồ trợ quản lý vận hành, khai thác tuyến đường sắt đô thị thí điểm thành phố Hà Nội, đoạn Nhôn - ga Hà Nội (giai đoạn sau khi bàn giao trên cao).

3. Những nội dung không phê duyệt điều chỉnh tại Nghị quyết này tiếp tục thực hiện theo nội dung đã được cấp có thẩm quyền quyết định.



Phụ lục 17

Điều chỉnh chủ trương đầu tư

Dự án Cải tạo, nâng cấp đê Tả Bù, Hữu Đáy, huyện Chương Mỹ

(Kèm theo Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 04/7/2024 của HĐND Thành phố)

Nội dung điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án:

TT	Nội dung	Nội dung đã phê duyệt tại Nghị Quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
1	Mục tiêu đầu tư	- Nâng cấp tuyến đê Tả Bù thành đê cấp III đảm bảo yêu cầu phòng, chống lũ theo Quy hoạch phòng chống lũ và đê điều hệ thống sông Đáy được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 07 tháng 10 năm 2014, mặt đê kết hợp làm đường giao thông. - Cải tạo sửa chữa mặt đường đê hữu Đáy đảm bảo công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo giao thông đi lại trong khu vực, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương	- Từng bước nâng cấp tuyến đê tả Bù theo Quy hoạch phòng chống lũ và đê điều hệ thống sông Đáy được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1821/QĐ-TTg ngày 07/10/2014. Các đoạn qua khu dân cư nâng cấp, mở rộng mặt đê phù hợp với hiện trạng kết hợp với thực hiện phương án phòng chống lũ chủ động ứng phó trường hợp nước lũ tràn mặt đê khi có lũ lớn cũng như bảo vệ mặt đê hiện trạng đã bị xuống cấp nghiêm trọng, đảm bảo cho công tác phòng chống lụt bão đồng thời kiên cố hoá mặt đê kết hợp làm đường giao thông đảm bảo cho nhân dân và các phương tiện đi lại được thuận lợi an toàn, kết nối giao thông trong khu vực. - Cải tạo, sửa chữa mặt đường đê hữu Đáy đảm bảo công tác phòng chống lụt bão, đảm bảo giao thông đi lại trong khu vực, tạo điều kiện phát triển kinh tế xã hội của địa phương.
2	Quy mô đầu tư	- Nâng cấp tuyến đê tả Bù với quy mô mở rộng mặt đê, đoạn từ cầu Bến Cốc đến cống tiêu Hạ Dục, tổng chiều dài khoảng 14km, gồm: + Đoạn từ cầu Bến Cốc đến hết tràn Thanh Bình có chiều	- Cải tạo, nâng cấp tuyến đê Tả Bù từ cầu Bến Cốc đến cống tiêu Hạ Dục, chiều dài khoảng L=13,728km với quy mô: + Đối với đoạn không qua khu dân cư với chiều dài khoảng L= 9,807 km được đầu tư xây dựng

TT	Nội dung	Nội dung đã phê duyệt tại Nghị Quyết số 23/NQ-HĐND ngày 23/9/2021	Nội dung điều chỉnh, bổ sung
		dài 1,2 km (nghiên cứu khớp nối toàn tuyến) + Đoạn từ cuối tràn Thanh Bình đến cống tiêu Hạ Dục (tương ứng K17+560) với chiều dài nâng cấp khoảng 12,80km. - Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp đường mặt đê hữu Đáy theo tuyến đường đê hiện trạng vị trí từ đầu xã Lam Điền đến ngã ba Lưu Xá thuộc xã Hòa Chính có chiều dài khoảng 16 km	đảm bảo yêu cầu phòng chống lũ phù hợp với Quy hoạch phòng chống lũ và đề điều hệ thống sông Đáy và quy hoạch xây dựng chung huyện Chương Mỹ, chiều rộng nền $B_n=9m$, chiều rộng mặt đường $B_m=7m$; + Đối với đoạn qua khu dân cư có chiều dài khoảng $L= 3,172$ km, cải tạo, sửa chữa mặt đê hiện có để phục vụ công tác phòng, chống lụt bão, hộ đê trong mùa mưa lũ, kết hợp đảm bảo giao thông trong khu vực với chiều rộng $B_n=7m\div 9m$, $B_m = 5m\div 7m$; Đoạn trùng với đường Nguyễn Văn Trỗi chiều dài khoảng $L= 0,75$ km giữ nguyên theo hiện trạng. - Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp mặt đường đê hữu Đáy từ đầu xã Lam Điền đến ngã ba Lưu Xá thuộc xã Hòa Chính theo tuyến đường đê hiện trạng với chiều dài khoảng $L=17,518$ km
3	Thời gian thực hiện dự án	2022-2025	2024-2027

Những nội dung không phê duyệt điều chỉnh tại Nghị quyết này tiếp tục thực hiện theo nội dung đã được cấp có thẩm quyền quyết định.